

Số: 17/2023/QĐST-DS

M, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lược;
2. Ông Bò Quốc Khánh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 235, Điều 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc: “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Từ Văn D, sinh năm 1962, địa chỉ: Khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

- *Bị đơn:* Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1957; địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp cho bị đơn: Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1979, địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trầm Văn N; sinh năm 1953; địa chỉ: Tổ 13, ấp 4, xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương;

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc D1, sinh năm 1963, địa chỉ: Số 06 G, Khu phố 9, phường CN, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

+ Ông Huỳnh Minh T, sinh năm 1979, địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương.

+ Ông Huỳnh Minh O, sinh năm 1982, địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Huỳnh Ngọc K1, sinh năm:1985, địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương.

+ Ông Huỳnh Công N1, sinh năm 1977, địa chỉ: ấp 1, xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương.

+ UBND huyện M, địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn TT, huyện M, tỉnh Bình Dương.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Ông Từ Văn D và bà Hoàng Thị K (Do ông Huỳnh Minh T là người đại diện hợp pháp của bà Hoàng Thị K).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Từ Văn D và bà Hoàng Thị K thỏa thuận thống nhất huỷ một phần hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ký ngày 11/01/2008 tại UBND xã T đối với các thửa đất số 51, 54, 55, 503, 504 tờ bản đồ số 20 tại xã X, huyện M, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00773 ngày 06/3/2008 do UBND huyện Tân Uyên (Nay là M) cấp cho ông Từ Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc D.

Bà Hoàng Thị K có trách nhiệm thanh toán lại cho ông Từ Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc D số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). (Đã thực hiện xong).

Ông Từ Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc D có trách nhiệm giao lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00773 ngày 06/3/2008 do UBND huyện Tân Uyên (Nay là M) cấp cho ông Từ Văn D và bà Nguyễn Thị Ngọc D cho bà Hoàng Thị K (Đã thực hiện xong).

Bà Hoàng Thị K có trách nhiệm nộp lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00773 ngày 06/3/2008 cho cơ quan có thẩm quyền và có nghĩa vụ kê khai, đăng ký, làm thủ tục xin cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới theo quy định của pháp luật về đất đai đối với các thửa đất số 51, 54, 55, 503, 504 tờ bản đồ số 20 tại xã X, huyện M. (Có sơ đồ, bản vẽ kèm theo).

3. Về chi phí tố tụng (Thẩm định và định giá tài sản): Nguyên đơn thỏa thuận chịu số tiền 5.000.000 đồng (Đã thực hiện xong).

4. Về án phí sơ thẩm: Ông Từ Văn D và bà Hoàng Thị K là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Từ Văn D được nhận lại số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm ngàn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0054745 ngày 20/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, T nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện M;
- Chi Cục THADS huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Văn Lước Vũ Thị Hạnh

Nguyễn Mạnh Hùng

